

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ TƯ PHÁP



SỔ TAY
HƯỚNG DẪN
PHÁP LUẬT
VỀ
QUỐC TỊCH

(LƯU HÀNH NỘI BỘ)



HOÀNG SA

TRƯỜNG SA

◆ Năm 2026 ◆

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ TƯ PHÁP**

**SỔ TAY
HƯỚNG DẪN PHÁP LUẬT
VỀ QUỐC TỊCH**

Quảng Ngãi, 2026

CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

ThS. Trà Thanh Danh

(Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi)

TỔ CHỨC BIÊN SOẠN

ThS. Lê Chí Phương

(Phó Giám đốc Sở Tư pháp)

THAM GIA BIÊN SOẠN

CN. Nguyễn Trung Hiếu

(Trưởng phòng, Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở
Tư pháp)

ThS. Lê Thị Lập

(Phó Trưởng phòng, Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp,
Sở Tư pháp)

CN. Phan Quyết

(Chuyên viên, Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở
Tư pháp)

CN. Trần Thị Lệ Tuyền

(Chuyên viên, Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở
Tư pháp)

LỜI NÓI ĐẦU

Quốc tịch không chỉ là mối liên kết pháp lý giữa một cá nhân với một quốc gia, mà còn là niềm tự hào, là nguồn cội và là cơ sở để mỗi công dân thực hiện các quyền, nghĩa vụ thiêng liêng của mình. Trong bối cảnh thế giới đang dịch chuyển mạnh mẽ, sự giao thoa về kinh tế, văn hóa và nhu cầu di cư toàn cầu đã đặt ra những yêu cầu mới cấp thiết đối với công tác quản lý quốc tịch.

Năm 2025 đánh dấu một cột mốc quan trọng với việc thông qua **Luật Quốc tịch Việt Nam sửa đổi (Số 79/2025/QH15)**. Bước sang năm 2026, các quy định này đã chính thức đi vào đời sống, mang theo những cải cách mang tính đột phá: từ việc ứng dụng hoàn toàn dữ liệu dân cư số, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đến việc mở ra những cơ hội mới cho người gốc Việt ở nước ngoài muốn gắn bó với quê hương.

Tuy nhiên, việc tiếp cận các văn bản quy phạm pháp luật khô khan như Nghị định, Thông tư thường là một thách thức đối với đại đa số người dân và kiều bào. Đó là lý do chúng tôi biên soạn cuốn: **"SỔ TAY HƯỚNG DẪN PHÁP LUẬT VỀ QUỐC TỊCH "**.

Cuốn sổ tay này được xây dựng với mục tiêu trở thành một "người dẫn đường" tận tụy, giúp đọc giả:

Hệ thống hóa: Nắm bắt toàn diện các văn bản mới nhất như Nghị định 191/2025/NĐ-CP và Thông tư 12/2025/TT-BTP.

Đơn giản hóa: Chuyển ngôn ngữ luật học thành các bước hướng dẫn thực hiện cụ thể, dễ hiểu, dễ làm.

Số hóa: Hướng dẫn chi tiết cách thức nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia – một xu thế tất yếu của năm 2026 và tương lai.

Nội dung sổ tay được chia thành các phần riêng biệt, từ thủ tục Nhập quốc tịch, Trở lại quốc tịch đến Thôi quốc tịch, kèm theo hệ thống biểu mẫu quy chuẩn. Chúng tôi tin rằng, dù quý vị là người nước ngoài đang sinh sống tại Việt Nam, hay người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang hướng về nguồn cội, sổ tay sẽ là tài liệu tham khảo giá trị và thiết thực.

Pháp luật luôn vận động và hoàn thiện. Dù đã rất nỗ lực cập nhật những quy định mới nhất, nhưng thực tiễn áp dụng có thể có những tình huống đặc thù. Chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu từ quý độc giả để cuốn sổ tay để ngày càng hoàn thiện hơn trong các lần tái bản sau.

Trân trọng

NHÓM TÁC GIẢ

PHẦN I:

TỔNG QUAN LUẬT QUỐC TỊCH 2025 VÀ HỆ THỐNG CÁC VĂN BẢN

1. Sự cần thiết của Luật Quốc tịch sửa đổi 2025

1.1. Bối cảnh chuyển đổi số quốc gia (*Era of Digital Government*)

Trong giai đoạn 2021 - 2025, Việt Nam đã hoàn thành việc xây dựng **Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư**. Đến năm 2026, mỗi công dân và người nước ngoài cư trú hợp pháp đều được quản lý thông qua mã số định danh duy nhất.

*** Sự lạc hậu của quy trình cũ:** Trước đây, việc xác minh quốc tịch dựa trên hồ sơ giấy gây mất nhiều thời gian (trung bình 6-9 tháng). Các thủ tục xác minh qua nhiều cấp (Sở Tư pháp - Bộ Công an - Bộ Ngoại giao) thường bị nghẽn ở khâu đối soát thủ công.

Trước ngày 01/07/2025, quy trình xác minh quốc tịch được ví như một "*cuộc chạy tiếp sức*" chậm chạp giữa các cơ quan hành chính:

- Sự rời rạc dữ liệu: Thông tin của một người xin nhập tịch nằm rải rác tại nhiều nơi: Giấy khai sinh tại UBND xã, hồ sơ cư trú tại Công an huyện và dữ liệu xuất nhập khẩu tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

- Gánh nặng đối soát thủ công: Khi Sở Tư pháp tiếp nhận hồ sơ, phải gửi công văn giấy sang các bộ phận liên quan. Thời gian chuyển phát văn bản, thời

gian chờ cán bộ tra cứu sổ bộ thủ công thường kéo dài hàng tháng trời.

- Rủi ro từ phôi giấy: Hồ sơ giấy dễ bị hư hỏng, thất lạc hoặc sai sót trong quá trình sao chép (copy), dẫn đến việc người dân phải đi lại nhiều lần để đính chính chỉ vì một lỗi chính tả nhỏ.

* Yêu cầu tích hợp: Luật 2025 ra đời nhằm đồng bộ hóa quy trình quốc tịch với hệ thống **VNeID**. Giờ đây, thay vì yêu cầu người dân nộp bản sao chứng thực Giấy khai sinh hay Sổ hộ khẩu (đã bãi bỏ), cơ quan chức năng chỉ cần quét mã QR hoặc truy xuất dữ liệu từ hệ thống liên thông.

Đây là nội dung then chốt để giải thích về sự tiện lợi của hệ thống VNeID và Luật 2025.

Luật Quốc tịch 2025, không còn coi quốc tịch là một thủ tục biệt lập, mà là một trường dữ liệu cốt lõi trong **Hệ sinh thái định danh số**.

a. Cơ chế "Quét và Truy xuất" (Scan & Retrieve)

Thay vì nộp một sấp hồ sơ dày cộp đã chứng thực, người làm hồ sơ năm 2026 chỉ cần cung cấp **Mã số định danh cá nhân**.

- Liên thông dữ liệu: Khi cán bộ tư pháp nhập mã số vào hệ thống, toàn bộ lịch sử cư trú, tình trạng hôn nhân và tiền án tiền sự sẽ được hiển thị ngay lập tức (đã được xác thực bởi Bộ Công an).

- Tính xác thực tuyệt đối: Dữ liệu số loại bỏ hoàn toàn khả năng làm giả giấy tờ công chứng, giúp bảo vệ tính nghiêm minh của quốc tịch Việt Nam.

b. Vai trò của ứng dụng VNeID trong thủ tục quốc tịch

Năm 2026, VNeID không chỉ là thẻ căn cước ảo mà còn là "Công giao tiếp" chính thức:

- Thông báo tiến độ: Thay vì phải gọi điện hỏi thăm, người dân nhận thông báo đẩy (Push Notification) ngay khi hồ sơ chuyển từ cấp Sở lên Bộ Tư pháp hoặc khi có yêu cầu bổ sung.

- Trả kết quả số: Sau khi Chủ tịch nước ký quyết định, thông tin quốc tịch mới sẽ được cập nhật đồng bộ vào chip trên thẻ Căn cước và ứng dụng VNeID của công dân đó.

1.2. Lợi ích định lượng (Sức mạnh của con số)

Bảng so sánh

Chỉ số so sánh	Quy trình cũ (Trước 2025)	Quy trình mới (Luật 2025)
Thời gian xác minh	180 - 270 ngày	30 - 60 ngày
Số lượng giấy tờ	15 - 20 loại giấy tờ	3 - 5 loại (chủ yếu là đơn và ảnh)

Chỉ số so sánh	Quy trình cũ (Trước 2025)	Quy trình mới (Luật 2025)
Chi phí đi lại	Rất cao (phải trực tiếp nộp nhiều cấp)	Tối thiểu (chủ yếu thao tác trực tuyến)
Tính minh bạch	Khó theo dõi, phụ thuộc cán bộ	Theo dõi thời gian thực qua mã hồ sơ

1.3. Tác động đến người nước ngoài và Kiều bào

- Đối với người nước ngoài: Việc quản lý qua mã định danh giúp họ cảm thấy được đối xử công bằng và chuyên nghiệp như công dân bản địa trong môi trường dịch vụ công.

- Đối với Kiều bào: Hệ thống mới giải quyết được bài toán "mất liên lạc với chính quyền cơ sở". Dù đang ở Mỹ, Pháp hay Úc, họ vẫn có thể khởi tạo hồ sơ dựa trên thông tin cũ đã được số hóa trong kho lưu trữ quốc gia.

"Sự ra đời của Luật Quốc tịch 2025 không đơn thuần là việc sửa đổi câu chữ, mà là một sự thay đổi về tư duy quản lý: Chuyển từ quản trị bằng "niềm tin vào tờ giấy" sang quản trị bằng "độ tin cậy của dữ liệu". Đây chính là chìa khóa để Việt Nam thu hút nhân tài và gắn kết cộng đồng người Việt trên toàn thế giới."

1.4. Nhu cầu di cư và xu hướng "Công dân toàn cầu"

Thế giới năm 2026 chứng kiến sự dịch chuyển mạnh mẽ của cộng đồng người Việt. Sự ra đời của Luật Quốc tịch 2025 không chỉ là một sự thay đổi về mặt kỹ thuật hành chính, mà còn là lời hồi đáp của Nhà nước trước làn sóng dịch chuyển nhân lực toàn cầu.

a. Kiêu bào thế hệ thứ 3, thứ 4: Cuộc trở về của "Dòng máu Việt"

Năm 2026, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đã lên tới hơn 6 triệu người. Điểm khác biệt lớn nhất chính là sự trỗi dậy của thế hệ trẻ (Gen Z và Alpha) sinh ra và lớn lên tại nước ngoài.

- *Nhu cầu định danh cội nguồn*: Khác với các thế hệ trước di cư vì kinh tế, thế hệ thứ 3 và thứ 4 quay về Việt Nam với tư duy "kết nối". Họ muốn sở hữu quốc tịch Việt Nam không chỉ để thuận tiện trong việc sở hữu bất động sản hay thừa kế tài sản, mà còn để xác lập tư cách pháp lý chính thức tại quê hương.

- *Đầu tư và khởi nghiệp*: Với lợi thế về ngoại ngữ và tư duy quốc tế, nhóm này coi Việt Nam là "mảnh đất hứa" cho các dự án khởi nghiệp (Start-up) công nghệ và sáng tạo. Luật Quốc tịch 2025 đã mở rộng cánh cửa bằng cách **đơn giản hóa việc chứng minh nguồn gốc**, cho phép sử dụng dữ liệu di trú cũ để khôi phục mối liên kết quốc tịch.

b. Chuyên gia và "Digital Nomads": Thu hút chất xám toàn cầu

Việt Nam năm 2026 đã khẳng định vị thế là một trung tâm công nghệ của khu vực. Điều này kéo theo nhu cầu nhập tịch của hai nhóm đối tượng mới:

- **Chuyên gia công nghệ cao:** Những người tham gia vào các dự án chip bán dẫn, AI và năng lượng xanh tại Việt Nam có nhu cầu gắn bó lâu dài. Luật mới cung cấp cơ chế "**Ưu tiên nhập tịch**" cho những cá nhân có đóng góp đặc biệt, giúp họ an tâm cống hiến mà không lo ngại về rào cản cư trú hay thị thực.

- **Digital Nomads (Dân du mục kỹ thuật số):** Với chính sách hạ tầng số vượt trội, nhiều người nước ngoài chọn Việt Nam làm nơi sống và làm việc từ xa. Xu hướng này tạo ra một tầng lớp "công dân lai" – những người muốn có quốc tịch Việt Nam để hưởng các quyền lợi về y tế, giáo dục và an sinh xã hội như một công dân bản địa.

c. Cơ chế "Nhập tịch thông thoáng" – Chìa khóa thu hút nhân tài

Để hiện thực hóa mục tiêu trở thành điểm đến hấp dẫn, Luật 2025 đã thiết lập các "luồng xanh" trong thủ tục quốc tịch:

- Rút ngắn thời gian thử thách: Đối với các chuyên gia đầu ngành hoặc nhà đầu tư chiến lược, thời gian thường trú bắt buộc có thể được xem xét giảm nhẹ so với mức 5 năm thông thường.

- Chính sách "Hai quốc tịch" có điều kiện: Đây là điểm đột phá nhất. Luật 2025 quy định rõ ràng hơn các trường hợp người nước ngoài nhập tịch Việt Nam nhưng không bắt buộc phải thôi quốc tịch gốc nếu việc đó mang lại lợi ích đặc biệt cho quốc gia (về khoa học, kinh tế, thể thao...).

- Công nhận sự đóng góp văn hóa: *Những người nước ngoài có am hiểu sâu sắc về văn hóa Việt, sử dụng thành thạo tiếng Việt và có hoạt động thiện nguyện nổi bật cũng được xem xét là một ưu thế khi xét duyệt hồ sơ.*

Như vậy, Quốc tịch trong năm 2026 không còn là một 'cánh cửa đóng' để bảo vệ biên giới hành chính, mà là một 'cánh tay nối dài' để thu hút nguồn lực. Một quốc gia mạnh là quốc gia biết biến nhân tài thế giới thành công dân của mình."

- *Lao động và chuyên gia nước ngoài:* Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của các "Digital Nomads" (người làm việc từ xa toàn cầu) và chuyên gia công nghệ cao. Luật mới cần một cơ chế "nhập tịch" thông thoáng hơn để thu hút nhân tài.

1.5. Mục tiêu chiến lược của Luật số 79/2025/QH15

a. Đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính: "Dữ liệu một lần"

Trong kỷ nguyên số 2026, giấy tờ không còn là rào cản. Luật 2025 tạo ra một bước đột phá bằng cách xóa bỏ tư duy "đòi hỏi chứng minh" những gì Nhà nước đã biết.

- **Cắt giảm 30% định mức giấy tờ:** Các loại giấy tờ như Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, Bản sao hộ khẩu (đã bãi bỏ), hoặc các loại giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình... nếu đã có trong **Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư** thì người dân hoàn toàn không phải nộp bản giấy.

- Nguyên tắc "**Dữ liệu một lần**" (**Once-only Principle**): Đây là tiêu chuẩn vàng của Chính phủ số. Khi bạn nộp đơn trên Cổng dịch vụ công, hệ thống sẽ tự động "đổ" dữ liệu từ định danh điện tử VNeID vào tờ khai. Bạn chỉ cần rà soát và xác nhận, thay vì phải gõ lại từng dòng thông tin cá nhân.

- **Giá trị pháp lý của hồ sơ số**: Bản scan từ bản gốc có chữ ký số hoặc dữ liệu được trích xuất trực tiếp từ hệ thống có giá trị tương đương bản sao chứng thực, giúp loại bỏ chi phí công chứng, dịch thuật không cần thiết.

b. Giải quyết vấn đề người không quốc tịch: Sự mệnh nhân văn

Việt Nam hiện thực hóa cam kết quốc tế về việc giảm thiểu tình trạng không quốc tịch, đặc biệt đối với những nhóm yếu thế đã gắn bó với dải đất hình chữ S qua nhiều thế hệ.

- Đối tượng đặc biệt: Tập trung vào người di cư tự do, người không quốc tịch cư trú lâu đời tại các tỉnh biên giới (Lào, Campuchia, Trung Quốc) và những người không có đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc do biến động lịch sử.

- Cơ chế "Mở": Luật 2025 cho phép sử dụng **Giấy xác nhận cư trú** và **Sự làm chứng của cộng đồng** làm căn cứ thay thế cho các giấy tờ hộ tịch bị thất lạc. Điều này giúp hàng ngàn hộ gia đình chính thức có "khai sinh pháp lý", được tiếp cận giáo dục, y tế và quyền bầu cử.

- Hòa nhập cộng đồng: Việc cấp quốc tịch cho người không quốc tịch không chỉ là trao một tấm hộ chiếu, mà là xóa bỏ rào cản tự ti, giúp họ thực sự trở thành một phần máu thịt của cộng đồng dân cư Việt Nam.

c. Minh bạch hóa thời gian xử lý: Quyền giám sát của người dân

Sự mập mờ về thời gian là nỗi lo lớn nhất của người làm hồ sơ trước đây. Luật 2025 chấm dứt tình trạng "hồ sơ nằm chờ" bằng hệ thống giám sát thời gian thực.

- **Quy định "Thời hạn cứng":** Luật chia nhỏ quy trình và áp thời gian cụ thể:

+ Sở Tư pháp thẩm tra: Tối đa **30 ngày**.

+ Bộ Tư pháp kiểm tra: Tối đa **20 ngày**.

+ Văn phòng Chủ tịch nước: Theo quy trình hiện định nhưng được cập nhật trạng thái liên tục.

+ **Hệ thống "Đèn giao thông" hành chính:** Trên hệ thống quản lý của Chính phủ, hồ sơ sắp đến hạn sẽ báo vàng, quá hạn sẽ báo đỏ. Thông tin này được liên thông trực tiếp với chỉ số đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ và cơ quan tiếp nhận.

+ **Quyền được giải trình:** Nếu hồ sơ bị kéo dài, cơ quan tiếp nhận phải gửi văn bản điện tử giải trình lý do cụ thể (vướng mắc ở khâu nào, cần xác minh thêm điều gì) thông qua ứng dụng VNeID cho người nộp.

2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật cốt lõi

Trong kỷ nguyên số 2026, việc hiểu đúng thứ bậc và vai trò của từng văn bản sẽ giúp bạn tiết kiệm 80% thời gian chuẩn bị hồ sơ. Hãy hình dung hệ thống pháp luật quốc tịch như một **"Tòa tháp 3 tầng"**:

2.1. Luật Quốc tịch Việt Nam 2025 (Số 79/2025/QH15)

- Vị trí pháp lý: Đây là "văn bản gốc", có giá trị pháp lý cao nhất, mọi quy định khác không được trái với Luật này.

- Sứ mệnh: Xác lập các nguyên tắc nền tảng về chủ quyền quốc tịch.

- Nội dung trọng tâm:

- + Quyền có quốc tịch: Khẳng định quyền cơ bản của con người đối với quốc tịch Việt Nam.

- + Điều kiện "Cứng": Quy định các tiêu chuẩn tối thiểu để Nhập, Trở lại hoặc Thôi quốc tịch

- + Thẩm quyền tối cao: Khẳng định quyền quyết định cuối cùng thuộc về Chủ tịch nước

- + Giá trị cho người dùng: Giúp bạn hiểu được mình có thuộc diện được xét hay không (Điều kiện cần).

2.2. Nghị định 191/2025/NĐ-CP

- Vị trí pháp lý: Văn bản cụ thể hóa các điều khoản của Luật nhằm áp dụng vào thực tế cuộc sống.

- Sứ mệnh: Giải quyết các tình huống "đặc biệt" và quy định cơ chế phối hợp liên ngành.

- Điểm đột phá cần lưu ý:

+ Cơ chế "Hai quốc tịch": Đây là phần được quan tâm nhất. Nghị định quy định chi tiết diện đối tượng nào được giữ quốc tịch gốc khi nhập tịch Việt Nam (như chuyên gia, nhà đầu tư, người có công).

+ Quy trình liên thông: Hướng dẫn cách Bộ Tư pháp và Bộ Công an "nói chuyện" với nhau qua hệ thống dữ liệu để xác minh nhân thân của bạn mà không cần bạn phải đi lại giữa hai bên.

+ Giá trị cho người dùng: Giúp bạn biết rõ quy trình hồ sơ của mình sẽ đi qua những đâu và trong bao lâu (Cách thức vận hành).

2.3. Thông tư 12/2025/TT-BTP

- Vị trí pháp lý: Văn bản hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết nhất từ Bộ Tư pháp.

- Sứ mệnh: Chuẩn hóa mọi giấy tờ, mẫu biểu để đảm bảo tính đồng bộ trên toàn quốc và tại các cơ quan đại diện ở nước ngoài.

- Nội dung thực chiến:

+ Hệ thống mẫu biểu số: Ban hành các mẫu tờ khai đã được mã hóa để tương thích với phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

+ Mẫu số và Giấy tờ: Quy định hình thức của "Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam" – một loại giấy tờ cực kỳ quan trọng cho Việt kiều.

+ Hướng dẫn ghi chép: Cách kê khai từng dòng, cách dán ảnh, cách ký tên để hồ sơ không bị trả lại.

3. Các thuật ngữ pháp lý cần biết

Trong kỷ nguyên số 2026, các thuật ngữ này đã được "định danh" chính xác trên hệ thống dữ liệu quốc gia. Độc giả cần đặc biệt lưu ý sự khác biệt giữa ngôn ngữ đời thường và ngôn ngữ pháp lý.

3.1. Người gốc Việt Nam (People of Vietnamese origin)

Đây là thuật ngữ quan trọng nhất đối với Kiều bào và những người muốn trở lại quốc tịch.

- Định nghĩa sâu: Không phải cứ nói tiếng Việt hay có tổ tiên là người Việt thì mặc nhiên là "người gốc Việt" về mặt pháp lý. Theo Luật 2025, bạn phải chứng minh được mối liên hệ huyết thống qua ít nhất một trong hai điều kiện:

+ Bản thân từng có quốc tịch Việt Nam (có giấy khai sinh, hộ chiếu cũ, hoặc sổ hộ khẩu trước đây).

+ Có cha đẻ, mẹ đẻ, ông bà nội, ông bà ngoại đã từng có quốc tịch Việt Nam.

Tại sao cần phân biệt? Nếu bạn được xác định là "Người gốc Việt", bạn sẽ được hưởng các đặc quyền: Miễn giảm thời gian thường trú khi nhập tịch, được áp dụng quy trình "Trở lại quốc tịch" (thay vì Nhập tịch như người nước ngoài thuần túy).

3.2. Người không quốc tịch (Stateless person)

Thuật ngữ này dành cho nhóm đối tượng đặc biệt mà Luật 2025 đang tập trung giải quyết.

- Định nghĩa sâu: Là người không được bất kỳ quốc gia nào trên thế giới công nhận là công dân theo pháp luật của họ.

- Phân biệt rủi ro: Một người nước ngoài bị mất hộ chiếu không phải là người không quốc tịch. Họ chỉ là người tạm thời không có giấy tờ tùy thân.

- Ý nghĩa thực tế: Luật 2025 dành riêng một chương trình "ân xá pháp lý" cho người không quốc tịch đã cư trú ổn định tại Việt Nam trên 20 năm (từ trước năm 2005) mà không có đủ giấy tờ. Họ sẽ được xem xét cho nhập tịch Việt Nam theo quy trình đặc biệt tối giản.

3.3. Trú ngụ hợp pháp (*Lawful residence*)

Đây là "thước đo thời gian" để xét điều kiện nhập tịch.

- Định nghĩa sâu: Không chỉ đơn thuần là việc bạn đang ở trên lãnh thổ Việt Nam. "Trú ngụ hợp pháp" đòi hỏi hai yếu tố:

+ Sự đăng ký: Có tên trong hệ thống quản lý cư trú của Công an.

+ Giấy tờ chứng minh: Được cấp Thẻ tạm trú (Temporary Residence Card) hoặc Thẻ thường trú (Permanent Residence Card) còn hiệu lực.

* **Lưu ý quan trọng:** Thời gian bạn ở Việt Nam bằng **Visa du lịch (DL)** hoặc **Thị thực điện tử (E-visa)** thông thường thường **không được tính** vào thời gian thường trú để xét nhập quốc tịch. Đây là lỗi phổ biến nhất khiến hồ sơ bị bác bỏ ngay từ vòng đầu.

● Bảng đối soát nhanh

Nếu bạn là...	Bạn thuộc thuật ngữ...	Thủ tục tương ứng
Việt kiều đã thôi quốc tịch VN	Người gốc Việt Nam	Trở lại quốc tịch (Hồ sơ nhanh)
Người nước ngoài kết hôn với người VN	Người nước ngoài cư trú hợp pháp	Nhập quốc tịch (Miễn giảm thời gian)
Người di cư không có hộ chiếu nước nào	Người không quốc tịch	Nhập quốc tịch (Diện đặc biệt)

4. Hướng dẫn chi tiết: cách chứng minh nguồn gốc Việt Nam

Đối với người gốc Việt Nam, việc chứng minh nguồn gốc là "chìa khóa" để hưởng các chính sách ưu đãi về cư trú, đầu tư và đặc biệt là thủ tục quốc tịch theo diện **Trở lại quốc tịch**.

4.1. Nhóm giấy tờ chứng minh trực tiếp (Dành cho người từng có quốc tịch VN)

Nếu bạn là người đã từng mang quốc tịch Việt Nam rồi sau đó định cư và nhập tịch nước ngoài, bạn cần tìm lại một trong các giấy tờ sau:

- **Giấy khai sinh:** Đây là bằng chứng thép. Nếu mất bản gốc, bạn có thể sử dụng bản sao từ sổ gốc hoặc trích lục hộ tịch.

- **Hộ chiếu Việt Nam:** Kể cả hộ chiếu đã hết hạn từ lâu (hộ chiếu cũ từ những thập niên 80, 90 vẫn có giá trị chứng minh nguồn gốc).

- **Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân:** Các thể hệ CMND 9 số hoặc 12 số cũ.

- **Quyết định cho thôi quốc tịch:** Văn bản do Chủ tịch nước ký (nếu bạn đã làm thủ tục thôi quốc tịch chính thức trước đó).

4.2. Nhóm giấy tờ chứng minh gián tiếp (Dành cho thể hệ thứ 2, thứ 3)

Nếu bạn sinh ra tại nước ngoài và chưa từng có giấy tờ VN, bạn phải chứng minh thông qua mối quan hệ huyết thống với cha mẹ hoặc ông bà là người Việt Nam:

- Giấy tờ của người thân: Giấy khai sinh, hộ chiếu hoặc CMND của cha, mẹ, ông hoặc bà.

- Giấy tờ chứng minh quan hệ:

+ Giấy khai sinh của bạn (trong đó ghi rõ cha/mẹ là người Việt Nam).

+ Giấy chứng nhận kết hôn của cha mẹ.

+ Sổ gia đình hoặc các giấy tờ hộ tịch của nước sở tại có ghi nhận nguồn gốc Việt Nam của người thân.

4.3. Giải pháp khi "Trắng" giấy tờ (Điểm mới của Luật 2025)

Trong thực tế, rất nhiều Kiều bào do chiến tranh hoặc di cư lâu ngày đã mất toàn bộ giấy tờ. Luật 2025 và Nghị định 191 cung cấp các hướng mở:

- **Trích lục từ kho lưu trữ số:** Bạn chỉ cần cung cấp thông tin về họ tên, ngày sinh, nơi sinh trước khi đi. Cơ quan tư pháp sẽ hỗ trợ tra cứu trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch lịch sử đã được số hóa.

- **Giấy xác nhận của hội đoàn người Việt:** Trong một số trường hợp, xác nhận của các hội đoàn người Việt Nam hợp pháp tại nước ngoài về nguồn gốc của cá nhân có thể được xem xét làm tài liệu tham khảo.

- **Sử dụng kết quả giám định ADN:** Đây là điểm kỹ thuật mới. Trong trường hợp không có bất kỳ giấy tờ nào chứng minh quan hệ huyết thống, kết quả giám định ADN giữa bạn và người thân hiện đang có quốc tịch Việt Nam là bằng chứng pháp lý có giá trị cao nhất.

4.4. Quy trình 3 bước xác nhận nguồn gốc Việt Nam

- **Bước 1: Tập hợp dữ liệu hiện có.** Thu thập tất cả ảnh chụp, bản sao giấy tờ cũ dù là mờ nhạt nhất.

- **Bước 2: Hợp pháp hóa lãnh sự.** Các giấy tờ do nước ngoài cấp (như giấy khai sinh nước ngoài) phải được dịch thuật và chứng nhận lãnh sự để có giá trị sử dụng tại Việt Nam.

- **Bước 3: Xin cấp "Giấy xác nhận có nguồn gốc Việt Nam".** Nộp hồ sơ tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài hoặc Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.

PHẦN II:
THỦ TỤC NHẬP QUỐC TỊCH VIỆT NAM
CHƯƠNG 1:
ĐIỀU KIỆN NHẬP QUỐC TỊCH (Điều 19 Luật
2025)

1. Năng lực hành vi dân sự đầy đủ

Trong pháp luật quốc tịch, "Năng lực hành vi dân sự đầy đủ" là căn cứ để đảm bảo rằng người xin nhập tịch hiểu rõ quyền lợi, trách nhiệm và cam kết trung thành với Tổ quốc Việt Nam.

1.1. Điều kiện về độ tuổi (Từ đủ 18 tuổi trở lên)

- **Cách tính tuổi:** Tuổi được tính căn cứ vào ngày, tháng, năm sinh trên Giấy khai sinh hoặc Hộ chiếu. "Từ đủ 18 tuổi" nghĩa là tính đến ngày nộp hồ sơ, người đó phải đã qua ngày sinh nhật lần thứ 18.

- **Lý do pháp lý:** 18 tuổi là mốc thời gian một cá nhân được coi là có đầy đủ quyền và nghĩa vụ dân sự, có quyền tự quyết định các vấn đề hệ trọng của bản thân mà không cần người giám hộ.

1.2. Khả năng nhận thức và làm chủ hành vi

Đây là yếu tố "tâm lý pháp lý" nhằm loại trừ các trường hợp nhập tịch không tự nguyện hoặc không thể thực hiện nghĩa vụ công dân.

- **Không mắc bệnh tâm thần:** Người xin nhập tịch phải ở trong tình trạng sức khỏe tâm thần bình thường. Nếu có nghi ngờ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có quyền yêu cầu cung cấp Giấy khám sức khỏe từ cơ quan y tế cấp tỉnh trở lên.

- Các bệnh khác làm mất khả năng nhận thức:

Bao gồm các bệnh lý về thần kinh hoặc tình trạng bệnh lý đặc biệt khiến cá nhân không thể giao tiếp, không hiểu được hành vi của mình (ví dụ: hôn mê dài hạn, mất trí nhớ nghiêm trọng).

- Xác minh thực tế: Trong buổi phỏng vấn trực tiếp tại Sở Tư pháp, cán bộ sẽ đánh giá sơ bộ khả năng nhận thức thông qua cách trả lời câu hỏi và thái độ của người nộp đơn.

1.3. Nhóm đối tượng đặc biệt: Người dưới 18 tuổi

Người dưới 18 tuổi (chưa có năng lực hành vi dân sự đầy đủ) không thể tự mình nộp đơn xin nhập quốc tịch độc lập, mà phải thực hiện theo cơ chế "đi kèm":

- Nguyên tắc đi kèm: Khi cha hoặc mẹ (hoặc cả hai) xin nhập quốc tịch Việt Nam, họ có quyền làm đơn xin cho con chưa thành niên nhập quốc tịch cùng mình.

- Sự đồng ý của trẻ: Theo Luật 2025, trẻ em từ đủ 15 tuổi trở lên phải có văn bản đồng ý bằng văn bản về việc nhập quốc tịch Việt Nam cùng cha mẹ. Điều này thể hiện sự tôn trọng quyền trẻ em và ý chí cá nhân của trẻ.

- Người giám hộ: Đối với trẻ em không còn cha mẹ hoặc cha mẹ không đủ năng lực hành vi, người giám hộ hợp pháp sẽ là người đại diện thực hiện thủ tục theo quy định riêng của Chương về Trẻ em.

Lưu ý: Các lưu ý đặc biệt về quyền tự quyết

Khi xem xét điều kiện về năng lực hành vi dân sự, người làm hồ sơ cần đặc biệt chú trọng đến các rào cản pháp lý có thể dẫn đến việc đình chỉ hồ sơ ngay lập tức.

Nếu một người đang trong quá trình bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự, hồ sơ xin nhập quốc tịch sẽ bị ĐÌNH CHỈ NGAY LẬP TỨC. Việc đình chỉ sẽ kéo dài cho đến khi có quyết định mới của Tòa án về việc phục hồi năng lực hành vi dân sự. Hệ thống dữ liệu tư pháp liên thông 2026 sẽ tự động cập nhật trạng thái này từ cơ sở dữ liệu của Tòa án nhân dân tối cao.

Nhóm đối tượng	Người thực hiện & Ký đơn	Điều kiện đi kèm
Người từ đủ 18 tuổi	Tự mình nộp đơn và chịu trách nhiệm pháp lý.	Phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.
Trẻ em dưới 15 tuổi	Cha mẹ quyết định và ký đơn thay.	Phải có giấy tờ chứng minh quan hệ cha/mẹ - con.

Nhóm đối tượng	Người thực hiện & Ký đơn	Điều kiện đi kèm
Từ 15 đến dưới 18 tuổi	Cha mẹ nộp đơn thay + Trẻ ký văn bản đồng ý.	Trẻ phải trực tiếp ký vào văn bản đồng ý nhập quốc tịch (Mẫu riêng).

1.4. Tình huống thực tế

Trong quá trình thực hiện thủ tục quốc tịch tại các cơ quan tư pháp và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài năm 2026, đây là tình huống thường gây tranh cãi nhất:

CÂU HỎI: *"Tôi hiện nay tôi 17 tuổi, đã kết hôn tại nước ngoài và theo luật pháp của nước sở tại, tôi được công nhận là người trưởng thành (emancipated minor) có đầy đủ quyền dân sự. Vậy tôi có thể tự đứng tên nộp đơn xin nhập quốc tịch Việt Nam mà không cần cha mẹ không?"*

✔ **GIẢI ĐÁP CHUYÊN GIA: KHÔNG.** Dưới góc độ pháp luật Việt Nam, quy định về độ tuổi và năng lực hành vi dân sự được áp dụng thống nhất theo Bộ luật Dân sự và Luật Quốc tịch Việt Nam:

- **Nguyên tắc áp dụng:** Luật Việt Nam không công nhận các trường hợp "trưởng thành sớm" do kết hôn hoặc do luật nước ngoài quy định khác để áp dụng cho thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam.

- **Định danh hệ thống:** Hệ thống VNeID và Cổng dịch vụ công quốc gia được thiết lập mặc định để chỉ chấp nhận chữ ký số của cá nhân từ đủ 18 tuổi cho các loại đơn xin quốc tịch độc lập.

- **Hướng xử lý:** Trong trường hợp này, bạn vẫn phải thực hiện hồ sơ theo diện **người chưa thành niên** (đi kèm cha mẹ) hoặc đợi cho đến khi **tròn đủ 18 tuổi** để tự mình thực hiện quyền xin nhập quốc tịch.

2. Tuân thủ Hiến pháp và Pháp luật

Điều kiện này không chỉ dừng lại ở việc "không vi phạm pháp luật" mà còn bao gồm sự cam kết tôn trọng các giá trị nền tảng của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

a. Nội dung của sự tuân thủ

Người xin nhập quốc tịch Việt Nam phải cam kết và chứng minh được quá trình cư trú tại Việt Nam luôn:

- **Tôn trọng Hiến pháp:** Thừa nhận và không có các hành vi chống phá chế độ, đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc.

- **Chấp hành pháp luật:** Không vi phạm các quy định về an ninh trật tự, an toàn xã hội, các quy định về cư trú, thuế và lao động dành cho người nước ngoài.

b. Xác minh Lý lịch tư pháp số (Cập nhật 2026)

Năm 2026, quy trình xác minh lý lịch đã được chuyển đổi hoàn toàn sang hình thức dữ liệu liên thông, giúp loại bỏ việc nộp bản giấy rườm rà.

- **Kết nối liên thông:** Khi hồ sơ được khởi tạo trên Cổng dịch vụ công, hệ thống của Bộ Tư pháp sẽ tự

động gửi yêu cầu xác minh đến **Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia** và **Cục Hồ sơ nghiệp vụ (Bộ Công an)** thông qua mã định danh.

- **Phiếu lý lịch tư pháp điện tử:** Người dân không cần trực tiếp đi xin Phiếu lý lịch tư pháp. Kết quả sẽ được trả về dưới dạng bản điện tử có ký số, tự động đính kèm vào hồ sơ nhập tịch.

- **Xác minh xuyên quốc gia:** Đối với người nước ngoài, hệ thống sẽ đối soát thông qua các hiệp định tương trợ tư pháp hoặc dữ liệu từ Interpol để đảm bảo người xin nhập tịch không đang bị truy nã quốc tế hoặc có án tích nghiêm trọng tại nước sở tại.

c. Các trường hợp không đủ điều kiện (Rào cản pháp lý)

Hồ sơ sẽ bị từ chối nếu thuộc các trường hợp sau:

- **Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự:** Hoặc đang là bị can, bị cáo trong các vụ án tại Việt Nam hoặc nước ngoài.

- **Chưa được xóa án tích:** Đối với các tội danh xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng.

- **Vi phạm hành chính nghiêm trọng:** Có tiền lệ vi phạm pháp luật về cư trú, xuất nhập cảnh nhiều lần hoặc có hành vi gian lận trong việc cung cấp thông tin nhân thân.

d. Hướng dẫn cho người làm hồ sơ

Tự kiểm tra lý lịch: Trước khi nộp hồ sơ, bạn nên tự truy cập vào ứng dụng **VNeID (mức độ 2)** để

xem thông tin tư pháp cá nhân của mình có đang ở trạng thái "Trong sạch" hay không.

- **Xử lý án tích cũ:** Nếu bạn từng có án tích nhưng đã đủ điều kiện xóa án tích theo quy định của Bộ luật Hình sự, bạn cần thực hiện thủ tục xóa án tích trước khi bắt đầu quy trình xin nhập quốc tịch.

- **Tính trung thực:** Mọi hành vi che giấu tiền án, tiền sự khi bị hệ thống số phát hiện sẽ dẫn đến việc **bị cấm nộp đơn** trong một thời hạn nhất định (thường là 5 năm) và hồ sơ sẽ bị lưu vết "không trung thực" trên dữ liệu di trú.

***Lưu ý:** Năm 2026, dữ liệu là 'sống'. Đừng cố gắng chỉnh sửa bất kỳ thông tin nào, vì hệ thống sẽ đối soát chéo ngay lập tức với dữ liệu gốc."*

3. Biết tiếng Việt đủ để hòa nhập

Đây là điều kiện then chốt nhằm đảm bảo người nhập quốc tịch có khả năng giao tiếp, tiếp nhận thông tin và tham gia vào các hoạt động đời sống, chính trị, xã hội tại Việt Nam.

a. Tiêu chuẩn đánh giá "Đủ để hòa nhập"

Theo quy định tại Nghị định 191/2025/NĐ-CP, khả năng tiếng Việt được đánh giá dựa trên hai phương diện:

- Khả năng nhận thức: Nghe và hiểu được các nội dung cơ bản trong giao tiếp hàng ngày, các bản tin truyền thanh, truyền hình và các hướng dẫn hành chính thông thường.

- Khả năng diễn đạt: Có thể đọc và phát âm rõ ràng các văn bản phổ thông; có khả năng trả lời các

câu hỏi về bản thân, gia đình và lý do mong muốn nhập quốc tịch Việt Nam.

b. Các hình thức xác nhận trình độ tiếng Việt

Bạn có thể chứng minh điều kiện này thông qua một trong các hình thức sau:

- Sử dụng văn bằng, chứng chỉ (Miễn sát hạch):

+ Bằng tốt nghiệp các cấp học (Tiểu học, THCS, THPT, Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ) do các cơ sở giáo dục tại Việt Nam cấp.

+ Chứng chỉ tiếng Việt dành cho người nước ngoài (Bậc 2 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài).

- Sát hạch trực tiếp tại Sở Tư pháp:

+ Nếu không có văn bằng, bạn sẽ tham gia một buổi phỏng vấn trực tiếp. Hội đồng sát hạch sẽ bao gồm đại diện Sở Tư pháp và chuyên gia ngôn ngữ.

+ Hình thức phỏng vấn: Trò chuyện trực tiếp và yêu cầu đọc một đoạn văn bản pháp luật hoặc văn hóa xã hội ngắn.

c. Quy trình sát hạch hiện đại năm 2026

Điểm mới của năm 2026 là việc ứng dụng công nghệ hỗ trợ đánh giá khách quan:

- Ghi âm/Ghi hình: Toàn bộ buổi phỏng vấn được ghi lại và lưu trữ trên hệ thống hồ sơ điện tử để phục vụ công tác hậu kiểm của Bộ Tư pháp.

- Hỗ trợ định dạng số: Kết quả sát hạch được cập nhật ngay lập tức vào trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch

vụ công quốc gia dưới dạng "Phiếu xác nhận đủ điều kiện ngôn ngữ".

d. Lưu ý quan trọng cho buổi sát hạch

- **Trang phục và thái độ:** Buổi sát hạch quốc tịch mang tính trang trọng. Bạn nên mặc trang phục lịch sự, thể hiện thái độ tôn trọng văn hóa và ngôn ngữ Việt Nam.

- **Nội dung phỏng vấn thường gặp:**

+ Giới thiệu về bản thân và quá trình cư trú tại Việt Nam.

+ Hiểu biết cơ bản về lịch sử, địa lý và phong tục tập quán nơi bạn đang sinh sống.

+ Giải thích ý nghĩa của Quốc kỳ, Quốc ca hoặc một số ngày lễ lớn của Việt Nam.

- **Trường hợp được miễn:** Người có công lao đặc biệt đóng góp cho Việt Nam hoặc các trường hợp nhân đạo đặc biệt có thể được xem xét miễn điều kiện tiếng Việt (theo quyết định cụ thể của Chủ tịch nước).

* Mục tiêu của Hội đồng sát hạch là kiểm tra khả năng **giao tiếp thực tế** của bạn. Một sự chuẩn bị kỹ lưỡng về vốn từ vựng đời sống và tìm hiểu cơ bản về văn hóa sẽ giúp bạn vượt qua kỳ kiểm tra này một cách dễ dàng.

đ. Danh mục 10 câu hỏi phỏng vấn sát hạch tiếng Việt

Đây là những câu hỏi phổ biến nhất được các Hội đồng sát hạch tại Sở Tư pháp thường xuyên sử dụng để đánh giá khả năng nghe - hiểu và hòa nhập của người xin nhập quốc tịch.

Nhóm 1: Thông tin cá nhân và Sự gắn kết

Câu 1: Anh/Chị hãy giới thiệu ngắn gọn về bản thân, quá trình sinh sống và làm việc tại Việt Nam?

- *Mục tiêu:* Kiểm tra khả năng diễn đạt lưu loát các thông tin cơ bản.

Câu 2: Tại sao Anh/Chị lại lựa chọn nhập quốc tịch Việt Nam vào thời điểm này?

- *Mục tiêu:* Đánh giá mục đích và nguyện vọng tự nguyện.

Câu 3: Anh/Chị cảm thấy điều gì ở văn hóa hoặc con người Việt Nam khiến Anh/Chị yêu thích nhất?

- *Mục tiêu:* Kiểm tra vốn từ vựng về cảm xúc và sự hiểu biết văn hóa.

Nhóm 2: Kiến thức lịch sử và Địa lý cơ bản

Câu 4: Anh/Chị có biết ngày Quốc khánh của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là ngày nào không? Ý nghĩa của ngày đó?

- *Mục tiêu:* Kiểm tra kiến thức chính trị - xã hội cơ bản.

Câu 5: Hãy kể tên một vài danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử nổi tiếng tại địa phương nơi Anh/Chị đang cư trú?

- *Mục tiêu:* Đánh giá sự gắn kết với địa phương (Ví dụ: Nếu ở Quảng Ngãi, người đọc có thể nhắc đến chứng tích Sơn Mỹ hoặc đảo Lý Sơn).

Câu 6: Anh/Chị hãy mô tả hình ảnh Lá quốc kỳ của Việt Nam?

- *Mục tiêu:* Kiểm tra khả năng miêu tả đồ vật và nhận diện biểu tượng quốc gia.

Nhóm 3: Hiểu biết về Pháp luật và Nghĩa vụ

Câu 7: Theo Anh/Chị, sau khi trở thành công dân Việt Nam, Anh/Chị có những nghĩa vụ cơ bản nào?

- *Mục tiêu:* Kiểm tra hiểu biết về trách nhiệm công dân (tuân thủ pháp luật, đóng thuế...).

Câu 8: Nếu được yêu cầu tham gia các hoạt động cộng đồng tại địa phương (như ngày chủ nhật xanh, ủng hộ quỹ người nghèo), Anh/Chị có sẵn sàng không? Vì sao?

- *Mục tiêu:* Đánh giá thái độ hòa nhập cộng đồng.

Nhóm 4: Tình huống giao tiếp thực tế

Câu 9: Nếu Anh/Chị đi làm thủ tục hành chính tại UBND xã/phường và gặp khó khăn, Anh/Chị sẽ trao đổi với cán bộ như thế nào để được hỗ trợ?

- *Mục tiêu:* Kiểm tra khả năng xử lý tình huống giao tiếp công vụ.

Câu 10: Anh/Chị hãy đọc một đoạn văn ngắn sau đây (thường là một điều khoản trong Luật hoặc một đoạn tin tức trên báo Nhân Dân).

- *Mục tiêu:* Kiểm tra kỹ năng đọc thành tiếng, phát âm và ngắt nghỉ đúng chỗ.

4. Thời gian thường trú: Cách tính và minh chứng

Điều kiện cư trú 5 năm là "thước đo" sự gắn bó và hòa nhập thực tế của người nước ngoài đối với môi trường sống tại Việt Nam.

a. Cột mốc bắt đầu: Thẻ thường trú (Permanent Residence Card)

- **Nguyên tắc vàng:** Thời gian 5 năm **chỉ được bắt đầu tính** kể từ ngày cơ quan quản lý xuất nhập cảnh cấp **Thẻ thường trú** cho bạn.

- **Lưu ý quan trọng:** Mọi khoảng thời gian bạn ở Việt Nam trước đó bằng Visa du lịch, Visa lao động (LD), hay Thẻ tạm trú (TRC) đều **không được tính** vào thời hạn 5 năm xét nhập quốc tịch. Đây là điểm khác biệt lớn nhất mà người làm hồ sơ cần lưu ý.

b. Công thức tính: "Cộng dồn cư trú thực tế"

Luật 2025 quy định thời gian thường trú là thời gian bạn **thực tế có mặt** trên lãnh thổ Việt Nam.

$ST_{\text{thường trú}} = T_{\text{tổng}} - T_{\text{vắng mặt}}$

Trong đó:

- **$ST_{\text{tổng}}$** : Khoảng thời gian từ ngày cấp Thẻ thường trú đến ngày nộp đơn.

- **$ST_{\text{vắng mặt}}$** : Tổng số ngày bạn xuất cảnh khỏi Việt Nam (đi du lịch, công tác, thăm thân nhân ở nước ngoài).

Ví dụ cụ thể:

Ông A được cấp Thẻ thường trú vào ngày 01/01/2021. Đến ngày 01/01/2026 ông A nộp đơn (vừa đủ 5 năm). Tuy nhiên, trong 5 năm đó, mỗi năm ông A về nước 1 tháng (tổng cộng vắng mặt 5 tháng).

Kết quả: Thời gian thường trú thực tế của ông A chỉ là **4 năm 7 tháng**. Ông A chưa đủ điều kiện và phải đợi thêm 5 tháng nữa mới được nộp hồ sơ.

c. Cách thức xác minh thời gian (Kỷ nguyên số 2026)

Năm 2026, bạn không cần phải tự ngồi cộng tay các dấu mộc trên hộ chiếu. Hệ thống đã tự động hóa hoàn toàn:

- **Truy xuất dữ liệu xuất nhập cảnh:** Khi bạn nhập mã số định danh trên Thẻ thường trú vào hồ sơ trực tuyến, hệ thống sẽ liên thông với Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

- **Bảng kê tự động:** Hệ thống sẽ xuất ra một bảng thông kê chi tiết các ngày vào/ra khỏi Việt Nam của bạn và tự động đưa ra con số cuối cùng: "**Đủ điều kiện**" hoặc "**Còn thiếu bao nhiêu ngày**".

d. Các trường hợp được giảm thời gian thường trú

Dựa trên Nghị định 191/2025/NĐ-CP, thời gian 5 năm có thể được rút ngắn xuống còn **3 năm** nếu bạn thuộc các diện sau:

- Là vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ hoặc con đẻ của công dân Việt Nam.

- Người có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

- Người có lợi cho Nhà nước Việt Nam (Chuyên gia đầu ngành, nhà đầu tư lớn).

Lưu ý: "*Nếu bạn có kế hoạch nhập tịch, hãy hạn chế các chuyến đi nước ngoài dài ngày trong năm cuối*"

cùng để đảm bảo tổng thời gian không bị hụt. Thẻ thường trú phải còn giá trị sử dụng tại thời điểm nộp hồ sơ. Nếu thẻ hết hạn, bạn phải làm thủ tục cấp đổi thẻ trước khi nộp đơn xin nhập quốc tịch.

BẢNG KÊ KHAI THỜI GIAN CƯ TRÚ VÀ XUẤT NHẬP CẢNH

*(Dành cho người xin nhập quốc tịch Việt Nam tự
đối soát trước khi nộp hồ sơ)*

Lưu ý: Bảng này dùng để tính toán tổng thời gian vắng mặt tại Việt Nam. Chỉ tính những lần xuất cảnh **SAU** ngày được cấp Thẻ thường trú.

1. Thông tin nền tảng

Ngày cấp Thẻ thường trú:

Số Thẻ thường trú:

Ngày dự kiến nộp đơn:

2. Chi tiết các lần xuất cảnh khỏi Việt Nam

STT	Ngày xuất cảnh	Ngày nhập cảnh	Số ngày vắng mặt	Mục đích chuyến đi (Ghi chú)
1	15/05/2021	30/05/2021	15 ngày	Thăm thân nhân
2	10/12/2022	05/01/2023	26 ngày	Nghỉ lễ/Du lịch
3	...	...	...	...
4	...	...	...	...
TỔNG			[A] = ngày	

3. Công thức tự tính toán điều kiện

Để biết bạn đã đủ điều kiện về thời gian hay chưa, hãy thực hiện phép tính sau:

Tổng thời gian sở hữu thẻ (T): Tính từ ngày cấp thẻ đến ngày hiện tại (đổi ra số ngày).

○ Ví dụ: 5 năm = 1.825 ngày.

Tổng số ngày vắng mặt (A): Lấy từ cột Tổng ở bảng trên.

Thời gian cư trú thực tế (R): $SR = T - A$

KẾT QUẢ:

- Nếu $R \geq 1.825$ ngày (khoảng 5 năm): **BẠN ĐÃ ĐỦ ĐIỀU KIỆN.**
- Nếu $R < 1.825$ ngày: Bạn cần tiếp tục cư trú tại Việt Nam cho đến khi số ngày thiếu được bù đắp.

HƯỚNG DẪN CÁCH TRÍCH XUẤT DỮ LIỆU NĂM 2026

Nếu bạn không nhớ chính xác ngày đi/về. Hãy thực hiện 2 cách sau để có con số chính xác tuyệt đối:

Kiểm tra trên VNeID: Truy cập mục *Hộ chiếu/Xuất nhập cảnh* trên ứng dụng định danh điện tử. Toàn bộ lịch sử các lần quét hộ chiếu tại cửa khẩu sẽ được liệt kê tại đây.

Sử dụng Cổng dịch vụ công Bộ Công an: Đăng nhập và chọn chức năng "*Tra cứu thông tin xuất nhập cảnh cá nhân*". Hệ thống sẽ gửi về một bản kê khai điện tử có mã QR để bạn đối chiếu.

Lưu ý: Trong trường hợp bạn có những chuyến đi ngắn ngày (đi sáng về tối hoặc đi trong vòng 24h),

hãy vẫn kê khai vào bảng để đảm bảo tính trung thực tuyệt đối với dữ liệu của cơ quan Công an.

Khả năng bảo đảm cuộc sống: Trong bối cảnh năm 2026, việc chứng minh tài chính đã trở nên minh bạch và đa dạng hơn, không chỉ bó hẹp trong việc xác nhận lương tháng.

a. Các nguồn thu nhập được công nhận

Người nộp hồ sơ có thể chứng minh qua nhiều hình thức khác nhau:

- **Thu nhập từ tiền lương/tiền công:** Hợp đồng lao động còn hiệu lực và bảng lương 6 tháng gần nhất.

- **Thu nhập từ kinh doanh:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, báo cáo thuế hoặc xác nhận nộp thuế thu nhập cá nhân/doanh nghiệp.

- **Tài sản riêng:** Sổ tiết kiệm, quyền sở hữu nhà đất, chứng khoán hoặc các tài sản có giá trị khác tại Việt Nam.

- **Sự bảo lãnh:** Nếu không có thu nhập tự thân (ví dụ: nội trợ, sinh viên), có thể sử dụng giấy cam kết bảo lãnh tài chính của vợ/chồng hoặc người thân là công dân Việt Nam.

b. Tiêu chuẩn "Đủ" là bao nhiêu?

Luật 2025 không quy định một con số tuyệt đối, nhưng thực tế xét duyệt thường dựa trên:

- **Mức lương tối thiểu:** Thu nhập hàng tháng nên cao hơn mức lương tối thiểu vùng tại nơi cư trú.

- **Mức chi tiêu trung bình:** Đảm bảo khả năng chi trả cho các nhu cầu cơ bản như nhà ở, ăn uống, y tế và giáo dục.

c. Xác thực dữ liệu tài chính số (2026)

Điểm đột phá là sự liên thông dữ liệu:

- **Hệ thống thuế điện tử:** Cơ quan tư pháp có thể đối soát trực tiếp với Tổng cục Thuế để xác nhận nghĩa vụ nộp thuế của cá nhân.

- **Sao kê ngân hàng số:** Các bản sao kê có chữ ký số từ ngân hàng được chấp nhận trực tiếp trên hồ sơ trực tuyến, giảm thiểu việc đi lại.

 Hướng dẫn chuẩn bị

Để phần này được duyệt nhanh, bạn nên:

- **Hệ thống hóa chứng từ:** Gom tất cả các nguồn thu nhập hợp pháp lại để tạo thành một "bức tranh tài chính" vững chắc.

- **Xác nhận nộp thuế:** Đây là bằng chứng mạnh mẽ nhất về việc bạn đóng góp cho ngân sách quốc gia.

- **Lưu ý về tài sản nước ngoài:** Tài sản ở nước ngoài có thể dùng để tham khảo, nhưng tài sản và thu nhập **tại Việt Nam** mới là yếu tố quyết định.

d. Tình huống: Theo bạn, trong các nguồn thu nhập nêu trên, nguồn nào sẽ được cơ quan chức năng ưu tiên kiểm tra nhanh nhất thông qua hệ thống dữ liệu liên thông năm 2026?

Trả lời: Trong bối cảnh Chính phủ số năm 2026, câu trả lời chính là **Thu nhập từ tiền lương và nộp thuế thu nhập cá nhân (TNCN)**.

Tại sao nguồn này lại được ưu tiên kiểm tra nhanh nhất?

- **Dữ liệu "sạch" và sẵn có:** Hệ thống thuế điện tử và Bảo hiểm xã hội đã được liên thông hoàn toàn với Cơ sở dữ liệu quốc gia. Chỉ cần một thao tác truy vấn theo mã định danh có thể thấy ngay lịch sử đóng thuế của bạn mà không cần chờ bạn nộp bản sao giấy.

- **Tính xác thực cao:** Khác với tài sản nhà đất hay sổ tiết kiệm (có thể biến động hoặc cần định giá), số tiền thuế bạn đóng là minh chứng rõ ràng nhất cho một nguồn thu nhập hợp pháp, đều đặn và sự đóng góp trực tiếp của bạn vào ngân sách nhà nước.

CHƯƠNG 2:

THÀNH PHẦN HỒ SƠ CHI TIẾT

Để đảm bảo hồ sơ của bạn được hệ thống phê duyệt ngay từ lần đầu, chúng ta cần phân loại giấy tờ theo từng "diện" cụ thể. Hãy tưởng tượng mỗi bộ hồ sơ là một bộ ghép hình, và mỗi diện sẽ cần những mảnh ghép khác nhau. Dưới đây là tổng quan về 3 nhóm đối tượng phổ biến nhất:

DANH MỤC HỒ SƠ "VÀNG"

Nhóm đối tượng	Mảnh ghép quan trọng nhất
1. Diện Kết hôn	Giấy chứng nhận kết hôn + Căn cước công dân của vợ/chồng người Việt.
2. Diện Người gốc Việt	Giấy tờ chứng minh từng có quốc tịch VN hoặc quan hệ huyết thống.
3. Diện Chuyên gia/Nhân tài	Bằng cấp chuyên môn cao + Giấy xác nhận đóng góp từ cơ quan cấp Bộ.

I. DIỆN KẾT HÔN VỚI CÔNG DÂN VIỆT NAM

1. Sự đồng nhất về tình trạng cư trú và hôn nhân

Không chỉ dừng lại ở tờ Giấy chứng nhận kết hôn, hồ sơ cần thể hiện sự **gắn kết thực tế** tại địa phương:

- **Xác minh thực tế (Cấp xã):** Công chức Tư pháp - Hộ tịch cần đối soát thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Người vợ/chồng công dân Việt Nam phải có thông tin cư trú rõ ràng tại Quảng Ngãi.

- **Ghi chú kết hôn:** Đây là lỗi thường gặp nhất. Nếu kết hôn ở nước ngoài, dù đã về Việt Nam sống 10 năm nhưng chưa làm thủ tục **Ghi chú vào sổ hộ tịch** thì về mặt pháp lý, bộ hồ sơ quốc tịch vẫn bị coi là "thiếu mảnh ghép nền tảng".

2. Văn bản bảo đảm điều kiện sống: Không chỉ là lời hứa

Trong bối cảnh mới, văn bản này đóng vai trò là một hình thức **"Bảo lãnh dân sự"**:

- **Chứng minh tài chính của người bảo lãnh:** Người vợ/chồng Việt Nam cần đính kèm các chứng cứ về thu nhập (Bảng lương, giấy phép kinh doanh, hoặc xác nhận sở hữu đất đai/tài sản tại địa phương).

- **Cam kết về nơi ở:** Phải nêu rõ địa chỉ căn nhà mà hai vợ chồng đang sinh sống. Nếu là nhà thuê, phải có hợp đồng thuê nhà dài hạn và được chủ nhà đồng ý cho người nước ngoài đăng ký thường trú.

- **Ý nghĩa:** Điều này đảm bảo sau khi nhập quốc tịch, người mới không trở thành gánh nặng cho hệ thống an sinh xã hội của tỉnh.

3. Chính sách "Ưu tiên đặc biệt" (Cập nhật 2025-2026)

Theo định hướng mới nhất, diện kết hôn được hưởng các đặc quyền nhằm gắn kết tình cảm gia đình:

- **Giảm thời gian thường trú:** Thay vì phải cư trú 5 năm như diện thông thường, người kết hôn với công dân Việt Nam chỉ cần có **3 năm cư trú thường xuyên** (được tính dựa trên thẻ thường trú và dấu kiểm chứng xuất nhập cảnh).

- **Miễn điều kiện tiếng Việt & Nghề nghiệp:** Luật hiện hành cho phép người thuộc diện này **không bắt buộc** phải biết tiếng Việt hoặc có nghề nghiệp ổn định tại thời điểm nộp đơn, miễn là người vợ/chồng Việt Nam đảm bảo được việc bảo trợ.

DANH MỤC "ĐỎ" - CÁC TRƯỜNG HỢP DỄ BỊ BẮC HỒ SƠ

- **Hôn nhân không thực tế:** Cặp đôi không cùng sinh sống tại địa chỉ đăng ký, hoặc người vợ/chồng Việt Nam không có mặt tại địa phương trong thời gian dài mà không có lý do chính đáng.

- **Vi phạm cư trú:** Người nước ngoài có tiền án, tiền sự hoặc nhiều lần vi phạm quy định về khai báo tạm trú, thường trú tại Quảng Ngãi.

- **Hồ sơ "chay":** Chỉ có đơn từ mà không có các giấy tờ chứng minh khả năng tài chính của người bảo lãnh.

II. DIỆN NGƯỜI GỐC VIỆT NAM

Việc chứng minh "nguồn gốc" không chỉ là thủ tục hành chính mà là quá trình **khôi phục sợi dây liên lạc pháp lý** với tổ quốc.

1. Phân loại "Mảnh ghép" theo giá trị pháp lý

Để giúp người dân dễ hình dung, chúng ta phân cấp độ ưu tiên của các loại giấy tờ như sau:

- **Cấp độ 1 (Bằng chứng trực tiếp):** Giấy khai sinh, Hộ chiếu cũ, Giấy chứng minh nhân dân cũ (dạng 9 số), hoặc Trích lục hộ tịch trước khi đi định cư. Đây là những giấy tờ có giá trị tuyệt đối, giúp rút ngắn 50% thời gian xác minh.

- **Cấp độ 2 (Bằng chứng gián tiếp - Quan hệ huyết thống):** Nếu đương sự không còn giấy tờ cá nhân, họ phải dùng giấy tờ của cha, mẹ hoặc ông bà (Giấy khai sinh của cha mẹ, Sổ hộ khẩu cũ có tên đương sự...).

- *Lưu ý chuyên sâu:* Phải kèm theo giấy tờ chứng minh quan hệ (ví dụ: Khai sinh của con chứng minh ai là cha/mẹ; Khai sinh của cha/mẹ chứng minh ai là ông/bà).

- **Cấp độ 3 (Giấy xác nhận người gốc Việt):** Đây là "chìa khóa dự phòng". Khi tất cả giấy tờ gốc bị thất lạc, đương sự thực hiện thủ tục xin xác nhận người gốc Việt tại Sở Tư pháp hoặc Cơ quan đại diện ngoại giao.

2. Những "Điểm nghẽn" thực tế và Giải pháp (Cập nhật 2025 - 2026)

a. Vấn đề "Sai lệch thông tin nhân thân"

Nhiều khiếu nại khi ra nước ngoài đã thay đổi tên gọi (tên tiếng Anh) hoặc ngày tháng năm sinh bị lệch so với giấy tờ cũ tại Việt Nam.

- **Giải pháp trong Cẩm nang:** Hướng dẫn đương sự thực hiện thủ tục "**Cải chính hộ tịch**" hoặc "**Xác nhận hai tên gọi là một**" tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài (có hợp pháp hóa lãnh sự) trước khi nộp hồ sơ quốc tịch.

b. Vấn đề "Dữ liệu số chưa cập nhật"

Với những người đã thôi quốc tịch lâu năm, dữ liệu trên Hệ thống thông tin điện tử thường không có.

- **Giải pháp nghiệp vụ:** Sở Tư pháp Quảng Ngãi sẽ phối hợp với cơ quan Công an và Trung tâm lưu trữ quốc gia để tra cứu tàng thư hộ khẩu/hộ chiếu cũ. Trong Cẩm nang, cần khuyến khích người dân cung cấp **địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh** để việc tra cứu diễn ra nhanh hơn.

3. Quy trình "Xác nhận người gốc Việt" tại Sở Tư pháp

Tiếp nhận: Đương sự nộp đơn kèm các bằng chứng yếu (hình ảnh gia đình, thư từ cũ, xác nhận của người làm chứng tại địa phương).

Thẩm tra: Sở Tư pháp phối hợp với UBND cấp xã nơi đương sự từng sinh sống để xác minh qua các bậc lão thành hoặc cơ sở dữ liệu địa phương.

Cấp giấy: Sau khi có đủ căn cứ, Sở cấp "Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam". Đây là văn bản có giá trị thay thế tất cả các giấy tờ đã mất để làm thủ tục nhập/trở lại quốc tịch.

"Mất giấy tờ không có nghĩa là mất nguồn gốc"

DANH MỤC KIỂM TRA NHANH (CHECKLIST) CHO DIỆN NGƯỜI GỐC VIỆT:

- Có giấy tờ nào do chính quyền Việt Nam cấp trước đây không? (Hộ chiếu, CMND, Khai sinh).
- Nếu không có, bạn có giữ giấy tờ của Cha/Mẹ/Ông/Bà không? (Cần kèm theo giấy chứng minh quan hệ huyết thống).
- Bạn đã có "Giấy xác nhận người gốc Việt Nam" chưa?
- Các giấy tờ nước ngoài đã được Hợp pháp hóa lãnh sự và dịch thuật công chứng chưa?

c. Hướng dẫn chi tiết: cách tra cứu hồ sơ cũ

Đối với người gốc Việt không còn giữ giấy tờ, quy trình tra cứu sẽ được thực hiện theo nguyên tắc: **"Đi từ cơ sở đến trung ương - Đi từ dữ liệu dân cư đến tàng thư lưu trữ"**.

Giai đoạn 1: Khai thác "Trí nhớ cộng đồng" và Tư pháp cấp Xã

Trước khi tìm đến các kho lưu trữ lớn, điểm bắt đầu phải là nơi đương sự hoặc gia đình từng sinh sống.

- **Xác định địa danh hành chính cũ:** Do Quảng Ngãi có nhiều thay đổi về địa giới hành chính (sáp

nhập xã, chuyển đổi mô hình chính quyền 2 cấp), người dân cần xác định tên xã/thôn cũ trước năm 1975 hoặc trước khi xuất cảnh.

- **Tra cứu Sổ hộ tịch lưu tại Xã:** Công chức Tư pháp - Hộ tịch kiểm tra các loại Sổ đăng ký khai sinh, Sổ đăng ký kết hôn còn lưu trữ qua các thời kỳ.

- **Xác nhận của người làm chứng:** Trong trường hợp sổ sách bị thất lạc do chiến tranh hoặc thiên tai, Cẩm nang hướng dẫn người dân tìm ít nhất **02 người làm chứng** (là người cùng lứa tuổi, sống cùng địa phương thời điểm đó) để thực hiện văn bản xác nhận về nhân thân.

Giai đoạn 2: Tra cứu dữ liệu tại Sở Tư pháp và Công an tỉnh

Nếu cấp xã không còn lưu giữ, hồ sơ sẽ được tìm kiếm tại các kho lưu trữ tập trung:

- **Tại Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi:** Tra cứu trong kho lưu trữ hồ sơ hộ tịch cấp tỉnh và danh sách những người đã từng làm thủ tục thôi quốc tịch hoặc các thủ tục liên quan đến quốc tịch qua các thời kỳ tại Cục Hành chính - Bộ Tư pháp.

- **Tại Công an tỉnh (Phòng Quản lý xuất nhập cảnh):** Tra cứu "Tàng thư hộ khẩu" và hồ sơ xuất cảnh cũ. Đây là nơi lưu giữ thông tin chi tiết nhất về nhân thân của công dân trước khi rời địa phương.

Giai đoạn 3: Tra cứu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia

Đối với những trường hợp định cư ở nước ngoài từ rất lâu (trước năm 1975), hồ sơ có thể được tìm thấy tại:

- **Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II (TP.HCM):** Nơi lưu trữ các hồ sơ hộ tịch, căn cước từ thời kỳ trước.

- **Cục Hành chính Tư pháp (Bộ Tư pháp):** Tra cứu dữ liệu về quốc tịch trên phạm vi toàn quốc.

CÔNG THỨC "3 CÓ" ĐỂ TRA CỨU THÀNH CÔNG

Người dân cần chuẩn bị 3 thông tin "xương sống" này để việc tìm kiếm không bị rơi vào "ngõ cụt":

CÓ địa chỉ cụ thể: Không chỉ là tỉnh Quảng Ngãi, mà phải đến tận Thôn/Xóm/Xã cũ.

CÓ mốc thời gian: Năm sinh, năm rời khỏi địa phương, năm kết hôn (nếu có).

CÓ thông tin người thân: Tên cha, mẹ, anh chị em hoặc người đứng bộ trong sổ hộ khẩu cũ.

💡 **Ứng dụng dữ liệu số:** Hiện nay, với Đề án 06 và việc số hóa sổ hộ tịch, chuyên viên nên ưu tiên tra cứu trên **Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch điện tử dùng chung**. Nếu dữ liệu chưa có, hãy hướng dẫn người dân làm thủ tục **"Đăng ký lại khai sinh"** dựa trên các chứng cứ gián tiếp thay vì chỉ tập trung đi tìm tờ giấy gốc đã mất.

III. DIỆN CHUYÊN GIA, NHÂN TÀI VÀ NGƯỜI CÓ ĐÓNG GÓP ĐẶC BIỆT

Đây là nhóm đối tượng ưu tiên chiến lược. Quy trình dành cho nhóm này được thiết kế để "trải thảm đỏ", giảm thiểu tối đa các rào cản hành chính thông thường.

Mảnh ghép 1: Chứng cứ về năng lực chuyên môn vượt trội

Không chỉ là bằng cấp thông thường, hồ sơ cần những "bằng chứng thép" về trình độ:

- **Đối với nhà khoa học/chuyên gia:** Bằng Tiến sĩ hoặc các văn bằng tương đương được quốc tế công nhận; các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên các tạp chí chuyên ngành uy tín hoặc bằng sáng chế có tính ứng dụng thực tiễn cao.

- **Đối với nhân tài văn hóa, thể thao:** Các huân chương, huy chương, giải thưởng cao quý tại các kỳ thi quốc tế hoặc khu vực.

- **Đối với người có đóng góp đặc biệt:** Các huân chương, huy chương cao quý của Nhà nước Việt Nam trao tặng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mảnh ghép 2: Văn bản xác nhận từ cơ quan cấp Bộ/UBND Tỉnh

Đây là "giấy thông hành" quan trọng nhất để kích hoạt quy trình ưu tiên:

- **Nội dung:** Văn bản của Bộ quản lý chuyên ngành (ví dụ: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo...) hoặc của UBND tỉnh Quảng Ngãi

xác nhận việc nhập quốc tịch của đương sự là **cần thiết** và mang lại **lợi ích quốc gia/địa phương**.

- **Đặc thù tại Quảng Ngãi:** Ví dụ, một chuyên gia kỹ thuật cao đang làm việc tại Khu kinh tế Dung Quất có văn bản xác nhận từ Ban quản lý Khu kinh tế và UBND tỉnh về những đóng góp trong việc vận hành các dự án trọng điểm.

Mảnh ghép 3: Đặc quyền pháp lý (Cập nhật 2026)

Người thuộc diện này được hưởng các chính sách ưu tiên cao nhất trong Luật Quốc tịch:

- **Miễn các điều kiện thông thường:** Được miễn điều kiện về **biết tiếng Việt**, miễn điều kiện về **thời gian thường trú 5 năm** và miễn điều kiện về **khả năng bảo đảm cuộc sống**.

- **Đặc quyền đa quốc tịch:** Đây là diện được xem xét ưu tiên cho phép giữ quốc tịch nước ngoài khi nhập quốc tịch Việt Nam nếu việc đó là cần thiết cho công.

PHẦN III:

THỦ TỤC TRỞ LẠI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

Việc trở lại quốc tịch Việt Nam là một chính sách mở cửa, tạo điều kiện cho kiều bào tái hòa nhập và đóng góp cho sự phát triển của tỉnh Quảng Ngãi.

1. Đối tượng áp dụng

Người đã từng có quốc tịch Việt Nam và đã làm thủ tục thôi hoặc bị tước quốc tịch Việt Nam, nay có nguyện vọng trở lại nếu thuộc một trong các diện sau:

- Có vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ hoặc con đẻ là công dân Việt Nam.
- Có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.
- Có lợi ích cho Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Thực hiện đầu tư tại Việt Nam (đặc biệt là các dự án tại Khu kinh tế Dung Quất hoặc các khu công nghiệp tại địa phương).
- Đã thôi quốc tịch Việt Nam để nhập quốc tịch nước ngoài nhưng không được nhập quốc tịch nước ngoài.

2. "Mảnh ghép" hồ sơ chuyên biệt

Ngoài các giấy tờ nhân thân cơ bản, người xin trở lại quốc tịch cần cung cấp bằng chứng về việc **đã từng có quốc tịch Việt Nam**:

- **Mảnh ghép lịch sử:** Bản sao Quyết định cho thôi quốc tịch Việt Nam hoặc giấy xác nhận về việc đã

từng có quốc tịch Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- **Mảnh ghép thực tại:**

- Nếu xin trở lại vì diện **Hợp nhất gia đình**: Giấy tờ chứng minh quan hệ (Khai sinh, Kết hôn) với công dân Việt Nam hiện đang cư trú tại địa phương.

- Nếu xin trở lại vì diện **Đầu tư/Nhân tài**: Văn bản xác nhận của cơ quan cấp Bộ hoặc UBND tỉnh Quảng Ngãi về dự án đầu tư hoặc đóng góp chuyên môn.

3. Quy trình xử lý theo mô hình 2 cấp (Tỉnh - Xã)

Quy trình này tương tự như thủ tục nhập quốc tịch nhưng có sự ưu tiên hơn về thời gian thẩm định:

Tiếp nhận tại Xã: Công chức Tư pháp - Hộ tịch hướng dẫn đương sự chuẩn bị hồ sơ chứng minh nguồn gốc và quan hệ gia đình.

Thẩm định tại Sở Tư pháp:

- Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ.
- Phối hợp với Công an tỉnh để xác minh quá trình cư trú và ý thức chấp hành pháp luật từ khi về nước.

- *Đặc biệt:* Đối với diện trở lại quốc tịch, yêu cầu về thời gian thường trú có thể được xem xét linh hoạt hơn (thường chỉ cần 1 năm thường trú tại Việt Nam).

Trình UBND Tỉnh & Bộ Tư pháp: Sau khi hoàn thiện hồ sơ, Sở Tư pháp trình Chủ tịch UBND tỉnh ký

văn bản gửi Bộ Tư pháp và trình Chủ tịch nước quyết định.

4. Những lưu ý "Sống còn" (Cập nhật 2026)

- **Nguyên tắc quốc tịch:** Người trở lại quốc tịch Việt Nam thường phải thôi quốc tịch nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt được Chủ tịch nước cho phép giữ hai quốc tịch (áp dụng cho diện nhân tài, đầu tư hoặc người có công).

- **Hệ quả pháp lý:** Kể từ ngày có Quyết định cho trở lại quốc tịch của Chủ tịch nước, đương sự chính thức khôi phục đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân (bao gồm quyền bầu cử, quyền sở hữu đất đai và các phúc lợi an sinh xã hội tại Quảng Ngãi).

" Thủ tục trở lại quốc tịch không chỉ là việc khôi phục một danh xưng pháp lý, mà là sự khẳng định tình cảm gắn bó với cội nguồn."

PHẦN IV:

THỦ TỤC THÔI QUỐC TỊCH (TRONG NƯỚC)

1. Bản chất pháp lý: Quyền tự do cư trú và Nghĩa vụ quốc gia

Thủ tục thôi quốc tịch là sự xác nhận pháp lý về việc chấm dứt mối quan hệ giữa cá nhân và Nhà nước. Tuy nhiên, khác với việc nhập quốc tịch (mở rộng), việc thôi quốc tịch được quản lý theo nguyên tắc "**Chỉ cho phép khi đã hoàn thành nghĩa vụ**".

- **Đánh giá:** Đây là thủ tục có tính chất "phòng ngừa" cao. Nhà nước không ngăn cản quyền thay đổi quốc tịch nhưng phải đảm bảo cá nhân đó không lợi dụng việc thay đổi này để trốn tránh trách nhiệm tại Việt Nam.

2. Phân tích các "Chốt chặn" hồ sơ (Cập nhật 2026)

Trong hồ sơ thôi quốc tịch, có 3 thành phần mà chuyên viên cần đánh giá cực kỳ khắt khe:

- **Phiếu Lý lịch tư pháp (LLTP) số 1:**

- *Nghiệp vụ:* Không chỉ nhìn vào kết quả "không có án tích". Chuyên viên cần đối soát với cơ quan Công an xem đương sự có đang trong quá trình bị điều tra hoặc bị áp dụng biện pháp ngăn chặn hay không (điều mà LLTP có thể chưa cập nhật kịp).

- **Văn bản xác nhận nghĩa vụ Thuế & Thi hành án:**

- *Đánh giá:* Đây là kẽ hở lớn nhất. Nhiều đối tượng xin thôi quốc tịch khi đang có các khoản nợ thuế

lớn hoặc đang là bị đơn trong các vụ án dân sự về tài sản.

○ *Giải pháp 2026*: Sở Tư pháp cần phối hợp với Cục Thuế và Cục Thi hành án dân sự tỉnh để tra cứu dữ liệu liên thông. Trong Cẩm nang, hãy nhấn mạnh: **"Nếu chưa có xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế, hồ sơ được coi là không đủ điều kiện thụ lý."**

- **Giấy tờ chứng minh quốc tịch nước ngoài:**

○ *Rủi ro*: Tránh tình trạng một người trở thành "người không quốc tịch" (A stateless person).

○ *Yêu cầu*: Phải có văn bản bảo lãnh nhập quốc tịch hoặc hộ chiếu nước ngoài còn giá trị. Tất cả phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch thuật chuẩn Nghị định 30.

3. Quy trình xác minh liên ngành (Điểm nhấn mô hình 2 cấp tại Quảng Ngãi)

Với mô hình 2 cấp, trách nhiệm của **UBND cấp xã và Sở Tư pháp** tăng lên rõ rệt:

- **Tại cấp Xã**: Là nơi sát dân nhất, cán bộ xã phải xác nhận được đương sự có đang tranh chấp đất đai, nợ nần tiền bạc với hàng xóm, họ hàng tại địa phương hay không. Đây là thông tin mà hệ thống số đôi khi không cập nhật được.

- **Thông báo trên Cổng thông tin (30 ngày)**: Đây là bước đánh giá tính minh bạch. Trong thời gian này, bất kỳ tổ chức/cá nhân nào phát hiện đương sự chưa hoàn thành nghĩa vụ đều có quyền gửi văn bản ngăn chặn thủ tục thôi quốc tịch.

4. Đánh giá về Hệ quả sau khi thôi quốc tịch

Đây là nội dung cần tư vấn kỹ cho người dân đề họ cân nhắc:

- **Quyền tài sản:** Khi không còn quốc tịch Việt Nam, việc đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Sổ đỏ) sẽ bị hạn chế theo Luật Đất đai 2024.
- **Hộ tịch:** Mọi biến động về sau (khai sinh cho con, kết hôn...) sẽ được xử lý theo thủ tục có yếu tố nước ngoài.

PHỤ LỤC:

BẢNG ĐỐI SOÁT NGHĨA VỤ (DÀNH CHO HỒ SƠ THÔI QUỐC TỊCH)

(Kèm theo Phiếu kiểm soát hồ sơ của chuyên viên Sở Tư pháp)

Tên đương sự:

Mã hồ sơ:

STT	Danh mục nghĩa vụ cần đối soát	Tình trạng	Căn cứ xác minh/Ghi chú
1	Nghĩa vụ Thuế		
1.1	Nợ thuế thu nhập cá nhân (TNCN)	[] Xong	Trích xuất từ Hệ thống Quản lý thuế tập trung
1.2	Thuế nhà đất, các loại phí địa phương	[] Xong	Xác nhận của Chi cục Thuế khu vực/UBND xã

STT	Danh mục nghĩa vụ cần đối soát	Tình trạng	Căn cứ xác minh/Ghi chú
2	Nghĩa vụ Thi hành án & Tòa án		
2.1	Đang là bị đơn trong vụ án dân sự/kinh tế	☐ Không	Tra cứu Công thông tin Tòa án tỉnh
2.2	Nghĩa vụ thi hành án dân sự (tiền, tài sản)	☐ Xong	Văn bản xác nhận của Cục THADS tỉnh
2.3	Nghĩa vụ cấp dưỡng (nếu có)	☐ Xong	Bản án/Thỏa thuận có xác nhận của địa phương
3	Nghĩa vụ Tài chính/Ngân hàng		
3.1	Các khoản nợ quá hạn tại tổ chức tín dụng	☐ Không	Hệ thống thông tin tín dụng CIC (nếu có nghi vấn)
3.2	Các khoản nợ cá nhân có tranh chấp	☐ Không	Kết quả niêm yết công khai 30 ngày tại xã
4	Nghĩa vụ Hình sự & Hành chính		

STT	Danh mục nghĩa vụ cần đối soát	Tình trạng	Căn cứ xác minh/Ghi chú
4.1	Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự	☐ Không	Phiếu Lý lịch tư pháp số 1 & Xác minh Công an
4.2	Đang chấp hành hình phạt bổ sung/quản chế	☐ Không	Văn bản xác minh của Cơ quan thi hành án hình sự
4.3	Đang nợ các quyết định xử phạt hành chính	☐ Xong	Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính
5	Nghĩa vụ Quân sự (đối với nam độ tuổi 18-45)		
5.1	Đã hoàn thành hoặc miễn nghĩa vụ quân sự	☐ Xong	Xác nhận của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã

PHẦN V:

THỦ TỤC CẤP GIẤY XÁC NHẬN CÓ QUỐC TỊCH VIỆT NAM

1. Bản chất pháp lý: "Xác nhận một sự thật đã tồn tại"

Khác với thủ tục *Nhập* hay *Thôi* quốc tịch (làm thay đổi tình trạng quốc tịch), thủ tục này mang tính chất **xác nhận hành chính** dựa trên các dữ liệu hộ tịch lịch sử.

- **Đánh giá:** Đây là "chìa khóa" giúp người dân chứng minh quyền công dân của mình khi giấy tờ gốc (Hộ chiếu, CCCD) bị mất, hết hạn hoặc không có sẵn. Văn bản này có giá trị tương đương với giấy tờ chứng minh quốc tịch để thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân.

2. Các "Điểm nghẽn" trong chứng minh nguồn gốc (Đánh giá nghiệp vụ)

Thách thức lớn nhất đối với chuyên viên tại Sở Tư pháp Quảng Ngãi khi xử lý diện này là tính **liên tục của dữ liệu**:

- **Đối với người cư trú ổn định:** Việc xác minh rất nhanh nhờ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- **Đối với người di cư/hồi hương:** Đây là nhóm khó nhất. Họ thường chỉ có giấy tờ cũ từ nhiều thập kỷ trước.

- *Đánh giá rủi ro:* Chuyên viên phải đối soát kỹ giữa thông tin trên giấy tờ cũ và thông tin hiện tại (VNeID) để tránh trường hợp giả mạo nhân thân nhằm mục đích sở hữu bất động sản trái quy định.

○ *Giải pháp 2026*: Áp dụng công nghệ **đối soát sinh trắc học** (nếu có dữ liệu) hoặc xác minh chéo với tàng thư hồ sơ hộ chiếu của Công an tỉnh.

3. Quy trình thực hiện và Cải cách "02 cấp"

Tại Quảng Ngãi, thủ tục này được đánh giá là "Luồng xanh" trong cải cách hành chính:

- **Tại cấp Xã**: Công chức Tư pháp - Hộ tịch đóng vai trò "người thẩm định sơ bộ". Thay vì chỉ thu hồ sơ, cán bộ xã cần kiểm tra tính logic của các giấy tờ (Ví dụ: Khai sinh do chế độ cũ cấp có được hợp lệ hóa hay chưa).

- **Tại Sở Tư pháp**: Do thẩm quyền cấp Giấy xác nhận thuộc về Giám đốc Sở (hoặc Phó Giám đốc ký thay), quy trình cần tối ưu hóa để trả kết quả trong **05 ngày làm việc** đối với hồ sơ sạch (có dữ liệu trên hệ thống).

4. Đánh giá tính ứng dụng của Giấy xác nhận (Nội dung tư vấn cho dân)

Nhiều người dân chưa hiểu rõ khi nào cần giấy này. Cần nang cần làm rõ các trường hợp:

(1) Người gốc Việt muốn mua nhà, đất tại Việt Nam theo Luật Đất đai 2024.

(2) Người định cư ở nước ngoài nhưng chưa thôi quốc tịch Việt Nam, cần giấy xác nhận để làm thủ tục thừa kế.

(3) Trẻ em sinh ra ở nước ngoài có cha/mẹ là công dân Việt Nam muốn về nước đăng ký hộ khẩu.

Quy tắc vàng: "*Giấy xác nhận có quốc tịch là nhíp cầu nối lại quyền lợi công dân*".

PHẦN VI:

ĐẶC BIỆT HƯỚNG DẪN XỬ LÝ CÁC TÌNH HƯỚNG QUỐC TỊCH PHỨC TẠP

Trong thực tiễn tại Quảng Ngãi, có những trường hợp đặc biệt không đủ giấy tờ chứng minh theo quy trình chuẩn. Chuyên viên cần áp dụng nguyên tắc **"Bảo vệ quyền con người"** và **"Ưu tiên lợi ích tốt nhất cho trẻ em"**.

1. Trẻ em bị bỏ rơi có yếu tố nước ngoài

Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi tại các cơ sở y tế hoặc địa phương mà có nghi vấn cha hoặc mẹ là người nước ngoài (thường gặp tại các khu kinh tế hoặc khu vực có lao động nước ngoài cư trú).

- **Nguyên tắc xác định:** Theo Luật Quốc tịch 2025, trẻ em bị bỏ rơi, được tìm thấy trên lãnh thổ Việt Nam mà không rõ cha mẹ là ai thì có quốc tịch Việt Nam.

- **Quy trình xử lý:**

- (1) **Lập biên bản:** UBND xã phối hợp với Công an lập biên bản về việc trẻ bị bỏ rơi.

- (2) **Thông báo tìm cha mẹ:** Niêm yết công khai tại trụ sở và trên phương tiện thông tin đại chúng trong **07 ngày**.

- (3) **Đăng ký khai sinh:** Nếu hết thời hạn không có người nhận, UBND xã thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ. Mục "Quốc tịch" ghi **Việt Nam**.

- **Lưu ý:** Nếu sau này xác định được cha mẹ là người nước ngoài, việc thay đổi quốc tịch cho trẻ sẽ

thực hiện theo thủ tục thỏa thuận quốc tịch giữa cha và mẹ.

2. Người không quốc tịch cư trú lâu năm tại địa phương

Đây là những trường hợp người dân sống tại Quảng Ngãi nhiều thập kỷ (thường là người di cư tự do hoặc mất hết giấy tờ gốc), không có quốc tịch Việt Nam cũng không có quốc tịch nước ngoài.

- **Điều kiện nhập quốc tịch đặc biệt:**

- Cư trú liên tục tại Việt Nam từ 20 năm trở lên (tính đến thời điểm nộp hồ sơ).

- Chấp hành tốt chủ trương, pháp luật tại địa phương.

- **Giải pháp nghiệp vụ (Mô hình 2 cấp):**

- **Cấp Xã:** Hỗ trợ người dân lập "Bản khai quá trình cư trú", phối hợp với các bậc lão thành cách mạng hoặc người có uy tín tại địa phương để xác nhận thời gian cư trú thực tế khi tàng thư hộ khẩu bị thất lạc.

- **Sở Tư pháp:** Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh tra cứu hồ sơ di cư. Nếu không tìm thấy quốc tịch nước ngoài, Sở tham mưu UBND tỉnh trình Chủ tịch nước cho nhập quốc tịch Việt Nam diện đặc biệt (miễn các điều kiện về tiếng Việt và tài chính).

3. Trẻ em sinh ra tại nước ngoài, có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam nhưng chưa được đăng ký quốc tịch

Thường gặp ở kiều bào Quảng Ngãi về nước, mang theo con nhỏ nhưng giấy khai sinh nước ngoài chưa ghi chú quốc tịch Việt Nam.

- **Hướng xử lý:**

(1) Thực hiện thủ tục **Ghi chú khai sinh** tại Sở Tư pháp.

(2) Nếu cha mẹ có văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con (được hợp pháp hóa lãnh sự), Sở Tư pháp sẽ cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam để làm cơ sở đăng ký cư trú và cấp thẻ BHYT cho trẻ.

"Quốc tịch không chỉ là một tờ giấy, đó là quyền được thuộc về, quyền được bảo vệ."

PHẦN VII:

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC THƯỜNG GẶP (FAQs)

(Dành cho người dân và cán bộ tiếp nhận hồ sơ)

1. Về điều kiện và giấy tờ

Câu hỏi 1: Tôi là người gốc Quảng Ngãi định cư tại Mỹ, hiện đã mất hết giấy tờ Việt Nam thì có xin xác nhận có quốc tịch được không?

- **Trả lời:** Được. Anh/chị cần cung cấp thông tin về địa chỉ cư trú cuối cùng tại địa phương trước khi đi. Sở Tư pháp sẽ phối hợp với Công an tỉnh tra cứu tàng thư hộ khẩu. Đồng thời sẽ tra cứu về tình trạng quốc tịch của anh/chị tại Cục Hành chính Tư pháp- Bộ Tư pháp. Nếu tìm thấy thông tin, Sở sẽ cấp Giấy xác nhận. Nếu không thấy, anh/chị cần thực hiện thủ tục xin "Xác nhận là người gốc Việt Nam" thông qua người làm chứng hoặc các chứng cứ gián tiếp khác.

Câu hỏi 2: Tôi xin nhập quốc tịch theo diện kết hôn nhưng hiện tại tôi đang làm việc tự do, không có bằng lương thì chứng minh "điều kiện sống" thế nào?

- **Trả lời:** Anh/chị có thể chứng minh thông qua người bảo lãnh (vợ/chồng là công dân Việt Nam). Người bảo lãnh sẽ ký **Bản cam kết bảo đảm điều kiện sống** và cung cấp các giấy tờ như: Sổ đỏ nhà đất, sổ dư tài khoản ngân hàng hoặc xác nhận thu nhập của chính họ để đảm bảo khả năng nuôi dưỡng cả hai.

2. Về quy trình và thời gian

Câu hỏi 3: Tại sao quy trình tại Quảng Ngãi không còn qua cấp Huyện? Tôi nộp hồ sơ ở xã thì bao lâu mới tới Sở Tư pháp?

• **Trả lời:** Theo mô hình chính quyền 02 cấp mới, hồ sơ được liên thông điện tử ngay lập tức. Sau khi anh/chị hoàn tất nộp hồ sơ tại UBND xã, hồ sơ sẽ được chuyển đến hệ thống của Sở Tư pháp trong vòng **24 giờ**. Anh/chị có thể quét mã QR trên phiếu hẹn để biết hồ sơ đã được chuyển viên tại Sở thụ lý hay chưa.

Câu hỏi 4: Tôi đang làm thủ tục xin thôi quốc tịch để nhập quốc tịch Đức nhưng vẫn còn nợ một khoản vay ngân hàng tại Việt Nam thì có được giải quyết không?

• **Trả lời:** Theo quy định, anh/chị phải hoàn thành mọi nghĩa vụ tài sản trước khi thôi quốc tịch. Anh/chị cần cung cấp văn bản xác nhận đã tắt toán khoản vay của ngân hàng hoặc văn bản thỏa thuận có công chứng về việc bảo đảm nghĩa vụ nợ sau khi thôi quốc tịch (nếu chủ nợ đồng ý).

3. Về các trường hợp phức tạp

Câu hỏi 5: Con tôi sinh ra ở nước ngoài, đã có quốc tịch nước ngoài, nay tôi muốn cháu có thêm quốc tịch Việt Nam để thuận tiện đi học tại Quảng Ngãi có được không?

• **Trả lời:** Có thể, nếu cha/mẹ vẫn giữ quốc tịch Việt Nam. Anh/chị cần thực hiện thủ tục "Ghi chú khai sinh" và nộp văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con. Lưu ý, Việt Nam ưu tiên nguyên

tắc một quốc tịch, trừ những trường hợp đặc biệt được Chủ tịch nước cho phép giữ hai quốc tịch.

Câu hỏi 6: Tôi đã nộp lệ phí nhưng hồ sơ bị trả lại do không đủ điều kiện, tôi có được nhận lại tiền không?

- **Trả lời:** Có. Năm 2026, hệ thống dịch vụ công đã tích hợp quy trình **Hoàn phí tự động**. Tiền lệ phí sẽ được chuyển trả vào tài khoản/ví điện tử anh/chị đã dùng để thanh toán trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có thông báo trả hồ sơ.

PHẦN VIII:

ĐÁNH GIÁ VÀ HƯỚNG DẪN CHI TIẾT DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH VỰC QUỐC TỊCH (CẬP NHẬT 2026)

Trong kỷ nguyên số, thủ tục quốc tịch không còn là những xấp hồ sơ giấy dày cộm. Tại Quảng Ngãi, chúng tôi đã số hóa quy trình để mỗi công dân tương lai đều có thể tiếp cận dịch vụ tư pháp một cách thông minh và tiện lợi nhất.

1. Cơ chế "Một cửa điện tử" & Quy định về nộp hồ sơ trực tuyến

Đánh giá: Năm 2026, Việt Nam đã chuyển dịch từ "Dịch vụ công trực tuyến một phần" sang "**Dịch vụ công trực tuyến toàn trình**" đối với lĩnh vực quốc tịch. Điều này có nghĩa là hồ sơ được số hóa ngay từ khâu tiếp nhận.

Hướng dẫn chi tiết:

- **Định danh:** Người nộp đơn bắt buộc phải có tài khoản định danh điện tử **VNeID mức độ 2**. Hệ thống sẽ tự động trích xuất các thông tin cá nhân (Họ tên, ngày sinh, nơi cư trú) từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư vào mẫu đơn điện tử, giúp giảm sai sót do kê khai tay.

- **Số hóa giấy tờ:** * Các tệp tin scan phải đảm bảo định dạng (thường là PDF hoặc JPG chất lượng cao).

- **Lưu ý quan trọng:** Đối với các giấy tờ nước ngoài (Hợp pháp hóa lãnh sự), năm 2026 hệ thống yêu cầu đính kèm bản scan có **Chữ ký số** của công ty dịch

thuật hoặc cơ quan chứng thực điện tử để đảm bảo tính pháp lý mà không cần đổi chiếu bản giấy ngay lập tức.

- **Hẹn giờ phỏng vấn:** Sau khi hồ sơ được xác nhận "Hợp lệ" trên hệ thống, người dân sẽ nhận được thông báo về thời gian phỏng vấn tiếng Việt qua tin nhắn SMS hoặc thông báo trên ứng dụng.

2. Thanh toán trực tuyến và Lệ phí điện tử

Đánh giá: Việc không sử dụng tiền mặt giúp minh bạch hóa tài chính công và tiết kiệm thời gian đi lại cho người dân tại Quảng Ngãi (đặc biệt là người dân ở các xã vùng sâu).

Hướng dẫn chi tiết:

- **Phương thức:** Tích hợp đa dạng qua QR Pay, ví điện tử (VNeID Pay, Viettel Money...) hoặc cổng thanh toán của ngân hàng.

- **Biên lai điện tử:** Sau khi thanh toán thành công, hệ thống tự động cấp **Biên lai thu lệ phí điện tử**. Đây là chứng từ hợp pháp để đính kèm vào hồ sơ trình Chủ tịch nước, không cần phải chờ lấy biên lai giấy từ kho bạc.

- **Lưu ý:** Nếu hồ sơ bị trả lại do không đủ điều kiện (trước khi Sở Tư pháp thụ lý chính thức), hệ thống sẽ có quy trình **Hoàn phí tự động** về tài khoản người dân trong vòng 05 ngày làm việc theo quy định mới 2026.

3. Tra cứu tiến độ và Quản lý theo mã QR

Đánh giá: Đây là tính năng "Minh bạch hóa trách nhiệm" của chuyên viên tại Sở và các đơn vị phối hợp (Công an, Tư pháp xã).

Hướng dẫn chi tiết:

- **Mã số hồ sơ:** Mỗi hồ sơ được cấp một mã định danh duy nhất (Unique ID) toàn quốc.

- **Quy trình theo dõi 4 trạng thái:**

Trạng thái 1: Đang tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ (Tại UBND xã/Sở Tư pháp).

Trạng thái 2: Đang xác minh liên ngành (Hệ thống ghi nhận thời điểm gửi yêu cầu xác minh sang Công an tỉnh).

Trạng thái 3: Đang trình UBND tỉnh/Bộ Tư pháp.

Trạng thái 4: Đã có kết quả (Đã trình Chủ tịch nước hoặc Yêu cầu bổ sung).

- **Mã QR trên biên nhận:** Người dân chỉ cần quét mã bằng điện thoại để xem nhanh tiến độ mà không cần đăng nhập lại hệ thống.

4. Quy trình thực hiện (Áp dụng theo Luật Quốc tịch 2025 và Thông tư 12/2025/TT-BTP)

Quy trình hiện nay tại Quảng Ngãi được vận hành theo cơ chế liên thông điện tử toàn phần:

- **Bước 1: Tiếp nhận và Số hóa tại cấp xã**

- Người dân nộp hồ sơ trực tuyến qua **Cổng Dịch vụ công quốc gia** hoặc trực tiếp tại UBND xã/phường/đặc khu.

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã thực hiện kiểm tra, đối soát thông tin qua mã định danh trên **VNeID** và tiến hành số hóa hồ sơ ngay tại chỗ.

- **Bước 2: Thẩm định chuyên môn tại Sở Tư pháp**

- Hồ sơ được liên thông trực tiếp từ cấp xã lên Sở Tư pháp (Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp).
- Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Công an tỉnh thực hiện xác minh nhân thân thông qua môi trường điện tử (không gửi văn bản giấy như trước).

- **Bước 3: Trình UBND tỉnh và Bộ Tư pháp**

- Sau khi có kết quả xác minh, Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ký văn bản kiến nghị.
- Hồ sơ được gửi bản điện tử (kèm bản gốc nếu cần) về Bộ Tư pháp để thẩm định trước khi trình Chủ tịch nước.

5. Hệ thống biểu mẫu mới nhất năm 2026

Các biểu mẫu đã được chuẩn hóa theo danh mục văn bản QPPL mới nhất của tỉnh (Quyết định 47/QĐ-UBND ngày 28/01/2026):

- **Tờ khai điện tử:** Tích hợp tính năng tự động điền thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi người dân đăng nhập bằng tài khoản VNeID mức độ 2.

- **Bản khai nhân thân (Mẫu mới 2026):** Bổ sung mục "Mã số định danh cá nhân" và "Địa chỉ số".

- **Giấy chứng nhận năng lực hành vi dân sự:** Được thay thế bằng phương thức truy xuất dữ liệu từ hệ thống tư pháp thay vì yêu cầu người dân nộp bản giấy.

Hiện nay các Thủ tục hành chính được công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, đề nghị truy cập vào webside sau để thực hiện, tra cứu các Thủ tục và thực hiện theo yêu cầu:

<https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen-ds.html?pkeyWord=QU%E1%BB%90C%20T%E1%BB%8ACH#mainTitle>

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

ThS. Trà Thanh Danh - Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh
Quảng Ngãi

BAN BIÊN TẬP

- 1. ThS. Lê Chí Phương** - Phó Giám đốc Sở Tư pháp
- 2. CN. Nguyễn Trung Hiếu** - Trưởng phòng, Phòng hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp
- 3. ThS. Lê Thị Lập** - Phó Trưởng phòng, Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp
- 4. CN. Phan Quyết** - Chuyên viên, Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp
- 5. CN. Trần Thị Lệ Tuyên** - Chuyên viên, Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp.

(LƯU HÀNH NỘI BỘ)

In xxxx bản khổ 12,5 x 17,6cm tại Công ty in.....
Giấy phép xuất bản số----- do Sở..... In
xong và nộp lưu chiểu tháng.... năm 2026.